

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 48 /2023/HS-ST
Ngày 25 /7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Phan Thị Duệ.

Bà: Lang Thị Hồng Vy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 29/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52 /2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Quốc T – Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1993 tại huyện Q H, tỉnh N A.

Nơi cư trú: xóm Đ V, xã N X, huyện Q H, tỉnh N A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn C và bà Trương Thị H; Vợ, con: Không; Tiền án: Ngày 14/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 09/10/2022; Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2023 đến nay.

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 2.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 18/02/2023, bị cáo Bùi Quốc T đến nhà anh Phan Thanh D, sinh năm 1993, nơi cư trú: xóm Q T, xã T H, huyện Q H, tỉnh N A mượn xe máy nói đi công việc, anh Dũng đã giao xe máy biển kiểm soát 37H1 – 10xxx cho bị cáo. Sau khi mượn được xe máy với anh D thì bị cáo đi xe từ huyện Quỳnh Hợp lên huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy để sử dụng, lên đến thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết giống người nghiện ma túy, nên bị cáo đã gặp và hỏi mua ma túy thì được người đó đồng ý bán cho bị

cáo, bị cáo đã đưa tiền cho người đó 500.000,đ và người đó hẹn khoảng hơn 14 giờ cùng ngày đến cổng chợ nhận ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút bị cáo đến cổng chợ thị trấn Tân Lạc và được người đàn ông đó đưa cho bị cáo một bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa gói ma túy. Sau khi có ma túy thì bị cáo đang đi tìm nơi để sử dụng, khi đến khu vực thuộc khối 2, thị trấn Tân Lạc thì bị Công an huyện Quỳnh Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra, lúc đó bị cáo đã lấy bao thuốc lá bên trong có ma túy vứt xuống bên lề đường và phóng xe chạy nhưng đã bị lực lượng Công an khống chế và yêu cầu bị cáo nhặt bao thuốc lá mà bị cáo đã vứt xuống bên lề đường và kiểm tra bên trong bao thuốc lá có một gói ni lon bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Công an huyện Quỳnh Châu đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ chiếc xe máy biển kiểm soát 37H1 – 10xxx và đưa bị cáo về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận 01 gói chứa chất rắn màu trắng cất giấu trong bao thuốc lá Thăng Long mà bị Công an huyện Quỳnh Châu thu giữ là ma túy Hê rô in do bị cáo mua để nhằm mục đích sử dụng.

Tại kết luận giám định số 212/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Bùi Quốc T gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Bùi Quốc T có khối lượng là 0,15 gam.

Cáo trạng số 46/CT-VKS - QC, ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố Bùi Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vỏ bao thuốc lá Thăng Long, mảnh bao ni lon, mảnh giấy bạc bao thuốc lá, mảnh giấy màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Quốc T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo bởi: bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân không vì mục đích lợi nhuận, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quốc Tuấn từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án và án phí nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

-Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không tranh luận và xin được giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo cải tạo tốt và sớm được trở về với cộng đồng, với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, trưa ngày 18/02/2023 bị cáo đi xe máy từ nhà ở huyện Quỳnh Hợp lên huyện Quỳnh Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Tại thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu bị cáo gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ giống người nghiện nên bị cáo hỏi mua ma túy và được người đó bán cho một gói ma túy với số tiền 500.000,đ, gói ma túy được bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, sau khi mua được bị cáo đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an huyện Quỳnh Châu kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được. Tại kết luận giám định số 212/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Bùi Quốc T gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Bùi Quốc T có khối lượng là 0,15 gam. Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tàng trữ khối lượng chất ma túy 0,15 gam, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy biết rõ về tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Ngày 14/9/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 09/10/2022, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo đã được cải tạo, giáo dục ở trại giam, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân, thiếu tu dưỡng, rèn luyện tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội và để bị cáo có điều kiện cai nghiện từ bỏ việc sử dụng chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3] Vật chứng vụ án: Hê rô in thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,15 gam gam, quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định hết, còn lại vỏ bao thuốc lá, các mảnh giấy, mảnh ni lon và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là vật không có giá trị sử dụng. Do đó tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 37H1 – 10xxx thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra chứng minh được chiếc xe thuộc sở hữu của anh Phan Thanh D, sinh năm 1989, nơi cư trú: xóm Q T, xã T H, huyện Q H, tỉnh N A đã cho bị cáo mượn và không biết bị cáo dùng vào việc đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu đầy đủ, anh D không có yêu cầu bồi thường thiệt hại trong thời gian xe bị tạm giữ. Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho anh D đúng quy định. Do đó không xem xét thêm.

[4] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 điều 51, điều 50, điều 38 của Bộ luật hình sự .

2. Xử phạt: Bùi Quốc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/02/2023.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vỏ bao thuốc lá Thăng Long, mảnh bao ni lon, mảnh giấy bạc bao thuốc lá, mảnh giấy màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ. Chi tiết các vật

chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu lập ngày 26/5/2023.

4. Án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

Lô Xuân Diệu